

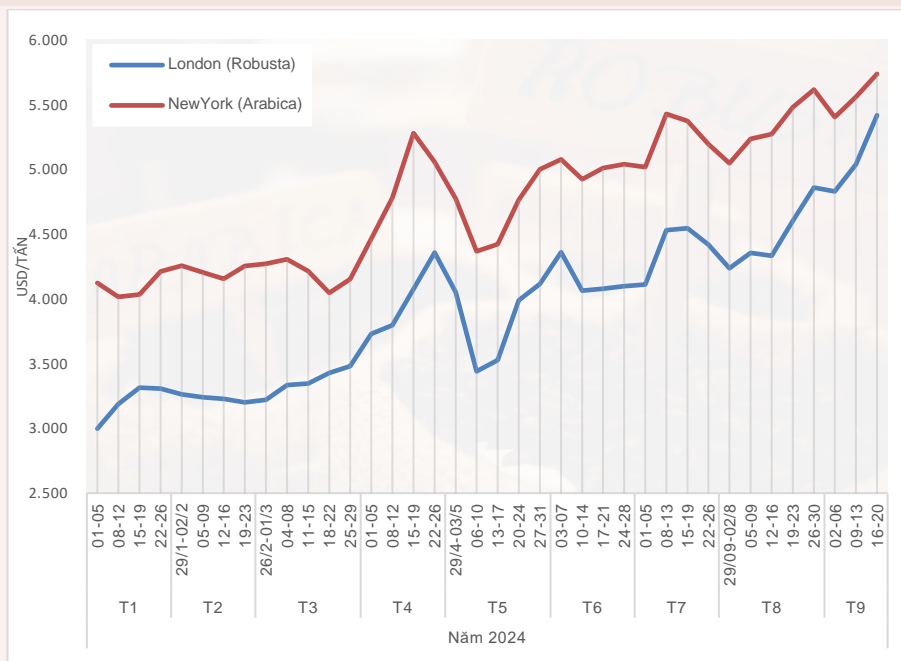
NGÀNH HÀNG CÀ PHÊ



ĐIỂM TIN

- ❖ Giá cà phê Robusta kỳ hạn tháng 11/2024 tại thị trường London đạt mức bình quân 5.238 USD/tấn, tăng 4% so với tuần trước.
- ❖ Giá cà phê Arabica kỳ hạn tháng 12/2024 tại thị trường New York đạt mức bình quân 5.735 USD/tấn, tăng 3,2% so với tuần trước.
- ❖ Tập đoàn Nguồn cung Nông sản Brazil (Conab) đã điều chỉnh dự báo sản lượng cà phê cho niên vụ 2024/2025 của Brazil xuống còn 54,79 triệu bao, giảm 4 triệu bao so với dự báo trước đó được công bố vào tháng 5 năm 2024.
- ❖ Người trồng cà phê tìm cách hoãn yêu cầu của EU về nạn phá rừng.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI



Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE

Trong tuần từ ngày 16 đến 20/09/2024, giá cà phê thế giới tiếp tục tăng mạnh so với tuần trước tại hai sàn giao dịch London và New York. Cụ thể, giá cà phê Robusta kỳ hạn tháng 11/2024 tại thị trường London đạt 5.238 USD/tấn, tăng 4% so với tuần trước và tăng 93,8% so với cùng kỳ năm 2023. Giá cao nhất trong tuần đạt 5.316 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần là 5.063 USD/tấn. [1]

Tại thị trường New York, giá cà phê Arabica kỳ hạn tháng 12/2024 bình quân đạt 5.737 USD/tấn, tăng 3,2% so với mức giá tuần trước, và tăng 64,4% so với cùng kỳ năm 2023. Giá cao nhất trong tuần đạt 5.842 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần là 5.563 USD/tấn. [1]

MỘT SỐ SỰ KIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ QUỐC TẾ

Brazil

Ngày 19 tháng 9 năm 2024, Tập đoàn CONAB của Brazil (The National Supply Company) đã điều chỉnh dự báo sản lượng cà phê cho niên vụ 2024/2025 của Brazil xuống còn 54,79 triệu bao, giảm 4 triệu bao so với dự báo trước đó được công bố vào tháng 5 năm 2024. Sản lượng của cả hai loại cà phê Arabica và Robusta đều giảm, trong đó Arabica giảm 2,53 triệu bao và Robusta giảm 1,5 triệu bao. Niên vụ 2024/2025, sản lượng cà phê của Brazil giảm 0,5% so với niên vụ 2023/2024, nguyên nhân chính là do tác động của hạn hán và nhiệt độ cao trong các giai đoạn quan trọng của quá trình phát triển cây trồng, làm cho năng suất giảm 1,9%, xuống còn 28,8 bao/ha.[2]

Tại bang Minas Gerais, khu vực sản xuất cà phê Arabica lớn nhất của Brazil nói riêng và trên thế giới nói chung, sản lượng cà phê dự kiến giảm 3,3%, xuống còn 28,1 triệu bao, với năng suất giảm 6%, xuống mức 25,2 bao/ha. Các khu vực Triângulo, Alto Paranaíba và Noroeste chịu ảnh hưởng nặng nề nhất với sản lượng giảm gần 30% do hạn hán kéo dài và lượng mưa không đủ. Các vùng trồng ở độ cao lớn hơn ít chịu tác động của nhiệt độ cao và có mức sản lượng ổn định hơn.[2]

Tại bang São Paulo, sản lượng cà phê tăng 8,2%, đạt 5,44 triệu bao. Bang Espírito Santo, một trong những vùng sản xuất chính, cũng ghi nhận sự gia tăng sản lượng với mức tăng 7,6%. Tuy nhiên, sản lượng cà phê Robusta tại đây giảm 1,9%, xuống còn 9,97 triệu bao. Năng suất Arabica tại Espírito Santo tăng mạnh, đạt 31,4 bao/ha, mức cao nhất trong cả nước.[2]

Các vùng khác như Bahia và Rondônia đều ghi nhận sự sụt giảm sản lượng. Ở bang Bahia, sản lượng giảm 8,8%, xuống còn 3,1 triệu bao, chủ yếu do sản lượng Robusta giảm 13,3%. Trong khi đó, năng suất tại Rondônia tăng 4,8%, nhưng do diện tích canh tác bị thu hẹp, tổng sản lượng đã giảm 16,2%, xuống còn 2,56 triệu bao.[2]

Thái Lan

Tập đoàn Apostofi (VE/LA) sẽ ra mắt chuỗi cà phê đặc sản gồm tám cửa hàng tại London vào Quý I năm 2025, đồng thời dự kiến mở rộng sang Hàn Quốc.[3]

Chuỗi cà phê đặc sản này thuộc sở hữu của tập đoàn Apostofi, với quán ve/la đầu tiên khai trương vào tháng 3 năm 2021 tại khu mua sắm nổi tiếng

Sukhumvit ở Bangkok. Hiện Apostofi đang vận hành tám cửa hàng ve/la tại Bangkok cùng với hai Ki-ốt nhỏ tập trung vào phục vụ nhanh và cung cấp cà phê lạnh pha sẵn.[3]

Ve/la chủ yếu sử dụng cà phê được trồng ở Doi Pangkhon, tỉnh Chiang Rai, Thái Lan, và phục vụ các loại cà phê espresso, cold brew và sinh tố hướng đến sức khỏe.[3]

Vào ngày 10 tháng 9 năm 2024, Apostofi thông báo về kế hoạch mở rộng ve/la ra thị trường quốc tế, đánh dấu lần đầu tiên một chuỗi cà phê đặc sản Thái Lan bước chân vào thị trường quốc tế. Apostofi cũng dự kiến mở chi nhánh ve/la tại Seoul, Hàn Quốc, và hiện đã xuất khẩu cà phê đóng gói sang Anh, Hàn Quốc, Singapore, UAE, Qatar và Ả Rập Xê Út.[3]

Người trồng cà phê tìm cách hoãn yêu cầu của EU về nạn phá rừng.

Tổ chức Cà phê Quốc tế (ICO) đang chuẩn bị đề nghị Liên minh châu Âu (EU) hoãn thực thi quy định về việc yêu cầu cà phê nhập khẩu phải xuất phát từ các khu vực không liên quan đến nạn phá rừng. Vanusia Nogueira, Giám đốc ICO, cho biết các quốc gia sản xuất cà phê không thể đáp ứng thời hạn quy định do quá ngắn và mong muốn EU sẽ xem xét hoãn lại.[4]

Vanusia Nogueira không xác định thời gian cụ thể ICO muốn trì hoãn, nhưng nhấn mạnh sự cần thiết của việc tìm giải pháp từ EU để tránh thiếu hụt cà phê.[4]

Hội nghị thượng đỉnh hội nghị thượng đỉnh về cà phê do Cộng đồng các quốc gia Mỹ Latinh và Caribe (CELAC) với gần 30 quốc gia thành viên dự kiến sẽ kết thúc bằng tuyên bố chung yêu cầu EU trì hoãn quy định về chống phá rừng, theo lời của Thứ trưởng Bộ Trồng cà phê Honduras, Carlos Murillo.[4]

Nguồn tham khảo:

[1]: <https://www.investing.com>

[2]: comunicaffe.com

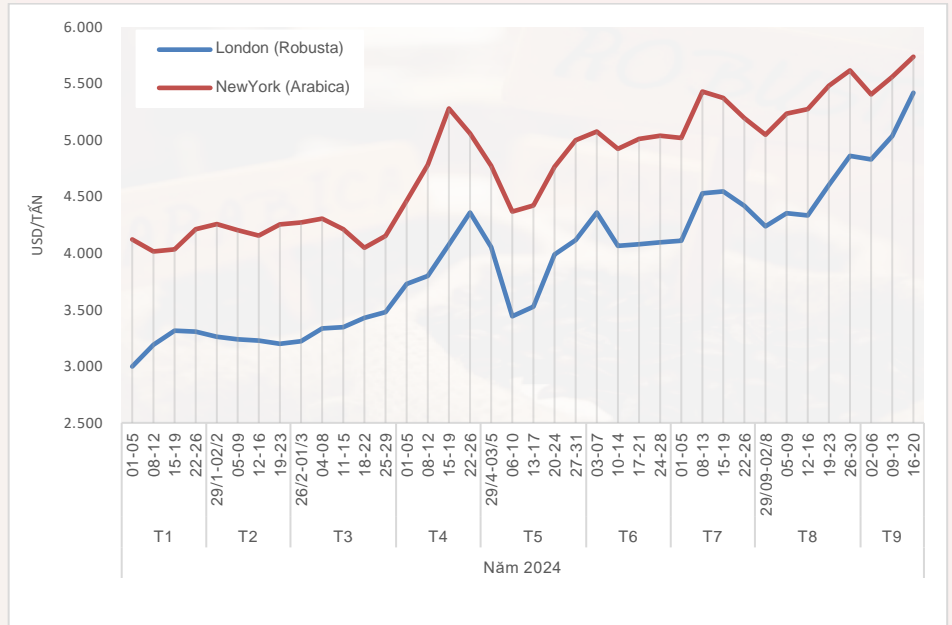
[3]: worldcoffeeportal.com

[4]: [reuters](https://reuters.com)

ĐIỂM TIN

- ❖ Giá cà phê trung bình tại Tây Nguyên tăng so với tuần trước.
- ❖ Xuất khẩu cà phê nửa đầu tháng 9 của Việt Nam đạt 17.305 tấn, mang về hơn 87 triệu USD, giảm khoảng 18% về khối lượng nhưng tăng khoảng 55,1% về kim ngạch so với cùng kỳ năm ngoái
- ❖ Singapore đầu tư nhà máy cà phê hơn 2.000 tỷ tại Bình Định.
- ❖ Các mô hình sản xuất cà phê hữu cơ tại Đắk Lắk đang mang lại hiệu quả cao cho người dân.
- ❖ Nestlé Việt Nam tri ân người nông dân trồng cà phê tại các tỉnh Tây Nguyên.

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC



Nguồn: CTV AgroInfo

DIỄN BIẾN GIÁ TRUNG BÌNH TẠI MỘT SỐ TỈNH

Trong tuần từ 16 đến 13/09/2024, giá cà phê tại các tỉnh Tây Nguyên tăng so với tuần trước. Tại Đắk Lắk, giá cà phê bình quân đạt 123.520 VNĐ/kg, tăng 2,7% so với tuần trước, và tăng 82,5% so với cùng kỳ năm 2023. Giá cà phê cao nhất trong tuần đạt 123.933 VNĐ/kg. Giá cà phê thấp nhất trong tuần là 123.000 VNĐ/kg.[1]

Tại Lâm Đồng, giá cà phê trung bình đạt 123.020 VNĐ/kg, tăng 2,7% so với tuần trước, và tăng 83,28% so với cùng kỳ năm trước. Giá cà phê cao nhất trong tuần đạt 123.500 VNĐ/kg. Giá cà phê thấp nhất trong tuần là 122.500 VNĐ/kg. [1]

MỘT SỐ SỰ KIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ TRONG NƯỚC

Tình hình xuất khẩu cà phê Việt Nam

Hiệp hội Cà phê – Ca cao Việt Nam (VICOFCA) thông tin xuất khẩu cà phê nửa đầu tháng 9 của Việt Nam đạt 17.305 tấn, mang về hơn 87 triệu USD, giảm khoảng 18% về khối lượng nhưng tăng khoảng 55,1% về kim ngạch so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, chủng loại cà phê xuất khẩu chủ lực vẫn là cà phê Robusta với 15.155 tấn, đơn giá bình quân 5.053 USD/tấn, giá trị xuất khẩu đạt 76,58 triệu USD. Cà phê Arabica xuất khẩu đã xuất khẩu được 1.129 tấn, đơn giá bình quân 4.166 USD/tấn, mang về 4,7 triệu USD. Như vậy, giá cà phê Robusta Việt Nam xuất khẩu đã vượt giá cà phê Arabica 887 USD/tấn.[2]

Singapore đầu tư nhà máy cà phê hơn 2.000 tỷ tại Bình Định.

Nhà máy sản xuất cà phê hòa tan sấy lạnh do Tập đoàn Food Empire, Singapore đầu tư hơn 2.002 tỷ đồng (80,74 triệu USD) sẽ vận hành vào 2028.[3]

Dự án được Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Định trao giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ngày 17/9/2024. Tiến độ triển khai thực hiện dự án từ tháng 9 và dự kiến hoàn thành đi vào sản xuất toàn bộ đầu năm 2028.[3]

Nhà máy sản xuất cà phê hòa tan sấy lạnh của Tập đoàn Future Enterprises được xây dựng tại Khu công nghiệp Becamex VSIP Bình Định, thuộc Khu Kinh tế Nhơn Hội, xã Canh Vinh, huyện Vân Canh.[3]

Dự án có diện tích 7,11 ha, vốn đầu tư hơn 2.002 tỷ đồng. Mục tiêu của dự án là sản xuất và xuất khẩu cà phê hòa tan sấy lạnh, với công suất 5.400 tấn sản phẩm một năm, tạo việc làm mới cho hơn 200 lao động, thời gian hoạt động là 46 năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.[3]

Đắk Lắk

Sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ đang là xu thế tất yếu vì những lợi ích như bảo vệ môi trường, giảm ô nhiễm, bảo đảm sức khỏe cho người sản xuất, người tiêu dùng.[4]

Không dừng ngoài xu thế đó, những năm qua, Hội Nông dân huyện Krông Ana (Đắk Lắk) đã tập trung vận động, hỗ trợ người dân kỹ thuật sản xuất cà phê theo hướng hữu cơ.[4]

Bên cạnh hỗ trợ kỹ thuật, hội nông dân còn giới thiệu nông sản của nông dân địa phương trong các chương trình xúc tiến thương mại ở trong và ngoài tỉnh, chủ động liên kết với các doanh nghiệp để hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm cà phê hữu cơ cho người dân.[4]

Từ đó, nhiều nông dân, tổ hợp nghề nghiệp trên địa bàn xây dựng các mô hình cà phê hữu cơ và bước đầu đạt hiệu quả kinh tế cao. Tổ hợp tác Nông nghiệp hữu cơ xã Bình Hòa được thành lập năm vào 2022, hiện nay có 13 thành viên và 25 ha cà phê. Mục tiêu của tổ hợp tác là tạo vùng nguyên liệu sạch, hướng dẫn người dân canh tác theo hướng hữu cơ. Hiện nay tổ hợp tác đã tổ

chức liên kết, bán sản phẩm trực tiếp cho các đơn vị rang xay nhằm mang lại lợi nhuận cao nhất.[4]

Gia Lai

Gia Lai đang đẩy mạnh tái canh, đưa giống mới chất lượng vào sản xuất đã giúp cho ngành hàng cà phê của tỉnh từng bước nâng cao năng suất và giá trị trên thị trường.

Huyện Đắk Đoa là một trong những địa phương có diện tích cà phê lớn nhất tỉnh Gia Lai với hơn 28.000ha. Giai đoạn 2020 - 2024, người dân trên địa bàn huyện đã tái canh được hơn 1.500ha thay thế vườn cà phê già cỗi, giống không đảm bảo chất lượng, dẫn đến năng suất kém.

Tương tự, trong 4 năm qua, nông dân ở huyện Chư Sê đã thực hiện tái canh được hơn 1.100ha cà phê. Nhờ thực hiện theo đúng quy trình tái canh, đưa giống chất lượng cao vào sản xuất nên phần lớn các vườn cà phê sinh trưởng tốt, năng suất, chất lượng đảm bảo.

Nestlé Việt Nam tri ân người nông dân trồng cà phê tại các tỉnh Tây Nguyên.

Nestlé Việt Nam vừa tổ chức thành công chương trình “Câu chuyện hạt cà phê Việt” tại nhà máy Nestlé Trị An, một trong những nhà máy chế biến cà phê có quy mô và công nghệ hiện đại nhất trên thế giới của Tập đoàn Nestlé.

Với mục đích giúp người nông dân trồng cà phê hiểu thêm về các hoạt động chế biến sâu, gia tăng giá trị cho hạt cà phê Việt, Công ty Nestlé Việt Nam đã tổ chức chuyến đi tham quan và học hỏi dành cho 50 nông dân xuất sắc nhất thuộc chương trình NESCAFÉ Plan. Thông qua chương trình này, nông dân có cơ hội tìm hiểu về các công nghệ chế biến cà phê, thử nếm các sản phẩm cà phê đa dạng, cũng như trao đổi với các nhân viên vận hành một nhà máy chế biến cà phê hiện đại.

Nguồn tham khảo:

- [1]: Cộng tác viên tại Tây Nguyên
- [2]: cafef.vn
- [3]: vnexpress.net
- [4]: Báo Đắk Lắk
- [5]: nongnghiep.vn
- [6]: baochinhphu.vn

GIÁ CÀ PHÊ NHÂN XÔ

Đơn vị: VNĐ/kg

Tỉnh/ huyện	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Trung bình	Tăng/ giảm
LÂM ĐỒNG	123.500	123.000	123.000	123.100	122.500	123.020	3.240
Di Linh	123.500	123.000	123.000	123.100	122.500	123.020	3.240
Lâm Hà	123.500	123.000	123.000	123.100	122.500	123.020	3.240
Bảo Lộc	123.500	123.000	123.000	123.100	122.500	123.020	3.240
ĐẮK LẮK	123.933	123.433	123.633	123.600	123.000	123.520	3.267
Cư M'gar	124.000	123.500	123.700	123.600	123.000	123.560	3.240
Ea H'leo	123.900	123.400	123.600	123.600	123.000	123.500	3.280
Buôn Hồ	123.900	123.400	123.600	123.600	123.000	123.500	3.280
ĐẮK NÔNG	123.950	123.450	123.800	123.750	123.150	123.620	3.230
Gia Nghĩa	124.000	123.500	123.800	123.800	123.200	123.660	3.220
Đắk R'lấp	123.900	123.400	123.800	123.700	123.100	123.580	3.240
GIA LAI	123.833	123.333	123.633	123.433	122.833	123.413	3.180
Chư Prông	123.900	123.400	123.700	123.500	122.900	123.480	3.180
Pleiku	123.800	123.300	123.600	123.400	122.800	123.380	3.180
La Grai	123.800	123.300	123.600	123.400	122.800	123.380	3.180
KON TUM	123.900	123.400	123.700	123.500	122.900	123.480	3.220
Đắk Hà	123.900	123.400	123.700	123.500	122.900	123.480	3.220

Nguồn: CTV Agroinfo, Giacaphe.com



Bản tin được thực hiện bởi **AGROiNFO**

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn

Website: www.agro.gov.vn

